

CÔNG TY CỔ PHẦN HĂNG PHIM TRUYỆN SEN VIỆT
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN HĂNG PHIM TRUYỆN SEN VIỆT

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài:

Tên công ty viết tắt: HĂNG PHIM TRUYỆN SEN VIỆT

2. Mã số doanh nghiệp: 0110751947

3. Ngày thành lập: 14/06/2024

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 03 Lô TT32 Khu đô thị Văn Phú, Phường Phú La, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0969511518

Fax:

Email: hangphimtruyensenviet.vtv.vn@gmail.com Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	In ấn (Trừ các loại Nhà nước cấm)	1811
2.	Dịch vụ liên quan đến in	1812
3.	Sao chép bản ghi các loại (Trừ các loại Nhà nước cấm)	1820
4.	Sản xuất thiết bị truyền thông	2630
5.	Xây dựng nhà để ở	4101
6.	Xây dựng nhà không để ở	4102
7.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
8.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
9.	Xây dựng công trình điện	4221
10.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
11.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
12.	Xây dựng công trình công ích khác Chi tiết: - Xây dựng công trình xử lý bùn.	4229
13.	Xây dựng công trình thủy	4291
14.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
15.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
16.	Phá dỡ (Không gồm dịch vụ nổ mìn; hoạt động rà phá bom, mìn)	4311
17.	Chuẩn bị mặt bằng (Không gồm dịch vụ nổ mìn; hoạt động rà phá bom, mìn)	4312

18.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
19.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
20.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: - Lắp đặt hệ thống đèn chiếu sáng, hệ thống hút bụi, hệ thống âm thanh, hệ thống thiết bị dùng cho vui chơi giải trí.	4329
21.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
22.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa (Trừ hoạt động đấu giá hàng hóa) Chi tiết: - Đại lý bán hàng hóa - Môi giới mua bán hàng hóa	4610
23.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác	4511
24.	Bán lẻ ô tô con (loại 9 chỗ ngồi trở xuống) (Không gồm hoạt động đấu giá)	4512
25.	Đại lý ô tô và xe có động cơ khác	4513
26.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác	4520
27.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác (Không bao gồm hoạt động đấu giá tài sản)	4530
28.	Bán mô tô, xe máy (Không bao gồm hoạt động đấu giá tài sản)	4541
29.	Bảo dưỡng và sửa chữa mô tô, xe máy	4542
30.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy (Không bao gồm hoạt động đấu giá tài sản)	4543
31.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
32.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông (Trừ thiết bị thu phát sóng)	4652
33.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi)	4659
34.	Bán buôn tổng hợp (Trừ loại Nhà nước cấm)	4690
35.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh (trừ thiết bị thu phát sóng vô tuyến điện)	4741
36.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742

37.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ hàng lưu niệm, hàng đan lát, hàng thủ công mỹ nghệ trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ tranh, ảnh và các tác phẩm nghệ thuật khác (trừ đồ cổ) trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ máy ảnh, phim ảnh và vật liệu ảnh trong các cửa hàng chuyên doanh.	4773
38.	Vận tải hành khách bằng xe buýt trong nội thành	4921
39.	Vận tải hành khách bằng xe buýt giữa nội thành và ngoại thành, liên tỉnh	4922
40.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
41.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
42.	Vận tải hành khách ven biển và viễn dương	5011
43.	Vận tải hàng hóa ven biển và viễn dương	5012
44.	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa	5022
45.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa (Trừ kinh doanh kho bãi)	5210
46.	Bốc xếp hàng hóa (Trừ bốc xếp hàng hóa cảng hàng không)	5224
47.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ	5225
48.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: - Gửi hàng, giao nhận hàng hóa; - Dịch vụ vận tải đa phương tiện (trừ đường hàng không); - Dịch vụ logistic (trừ đường hàng không)	5229
49.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
50.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
51.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng	5621
52.	Dịch vụ phục vụ đồ uống (không bao gồm kinh doanh quán bar, vũ trường, karaoke)	5630
53.	Xuất bản phần mềm Chi tiết: - Sản xuất phần mềm	5820
54.	Hoạt động sản xuất phim điện ảnh, phim video và chương trình truyền hình (Không thực hiện sản xuất và phát sóng các chương trình phát thanh, truyền hình về thời sự - chính trị)	5911(Chính)
55.	Hoạt động hậu kỳ	5912

56.	Hoạt động phát hành phim điện ảnh, phim video và chương trình truyền hình (Không thực hiện sản xuất và phát sóng các chương trình phát thanh, truyền hình về thời sự - chính trị)	5913
57.	Hoạt động chiếu phim	5914
58.	Hoạt động ghi âm và xuất bản âm nhạc (Không gồm xuất bản sách nhạc và bản nhạc)	5920
59.	Hoạt động viễn thông khác Chi tiết: - Hoạt động của các điểm truy cập Internet - Đại lý dịch vụ viễn thông - Dịch vụ viễn thông giá trị gia tăng; - Cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử trên mạng - Hoạt động của điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng - Cung cấp dịch vụ nội dung thông tin trên mạng viễn thông di động; - Kinh doanh sản phẩm, dịch vụ an toàn thông tin mạng	6190
60.	Lập trình máy vi tính	6201
61.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
62.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính	6209
63.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan (Trừ hoạt động cung cấp hạ tầng thông tin cho thuê)	6311
64.	Cổng thông tin (Không bao gồm hoạt động báo chí) Chi tiết: - Thiết lập trang thông tin điện tử tổng hợp; - Thiết lập mạng xã hội.	6312
65.	Dịch vụ thông tin khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Các dịch vụ thông tin qua điện thoại; - Các dịch vụ tìm kiếm thông tin thông qua hợp đồng hay trên cơ sở phí;	6399
66.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Hoạt động tư vấn đầu tư (Không bao gồm tư vấn pháp luật, tài chính, thuế, kiểm toán, kế toán, chứng khoán)	6619
67.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: - Kinh doanh bất động sản	6810
68.	Hoạt động tư vấn quản lý (Không bao gồm tư vấn pháp lý, tài chính, kế toán, thuế, kiểm toán và chứng khoán)	7020
69.	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật	7120

70.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học tự nhiên	7211
71.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học kỹ thuật và công nghệ	7212
72.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học xã hội	7221
73.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học nhân văn	7222
74.	Quảng cáo	7310
75.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận (Không gồm hoạt động điều tra, thăm dò về các vấn đề chính trị; hoạt động thám tử tư dưới mọi hình thức)	7320
76.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: - Hoạt động trang trí nội thất.	7410
77.	Hoạt động nhiếp ảnh (Trừ hoạt động của phóng viên ảnh)	7420
78.	Cho thuê xe có động cơ	7710
79.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển Chi tiết: - Cho thuê không kèm người điều khiển, các thiết bị và đồ dùng hữu hình khác thường được sử dụng như hàng hóa trong kinh doanh: + Động cơ; + Thiết bị phát thanh, truyền hình và thông tin liên lạc chuyên môn; + Thiết bị sản xuất điện ảnh.	7730
80.	Cho thuê thiết bị thể thao, vui chơi giải trí	7721
81.	Cho thuê băng, đĩa video	7722
82.	Cho thuê tài sản vô hình phi tài chính	7740
83.	Hoạt động của các trung tâm, đại lý tư vấn, giới thiệu và môi giới lao động, việc làm (Trừ trung tâm dịch vụ việc làm)	7810
84.	Cung ứng lao động tạm thời (Không bao gồm cung ứng, môi giới lao động cho các Doanh nghiệp có chức năng xuất khẩu lao động ra nước ngoài)	7820
85.	Cung ứng và quản lý nguồn lao động	7830
86.	Đại lý du lịch	7911
87.	Điều hành tua du lịch	7912
88.	Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7990
89.	Dịch vụ hỗ trợ tổng hợp	8110
90.	Vệ sinh chung nhà cửa	8121

91.	Vệ sinh công nghiệp và các công trình chuyên biệt	8129
92.	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	8130
93.	Dịch vụ hành chính văn phòng tổng hợp	8211
94.	Photo, chuẩn bị tài liệu và các hoạt động hỗ trợ văn phòng đặc biệt khác	8219
95.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
96.	Giáo dục nhà trẻ	8511
97.	Giáo dục mẫu giáo	8512
98.	Giáo dục tiểu học	8521
99.	Giáo dục trung học cơ sở	8522
100.	Giáo dục trung học phổ thông	8523
101.	Giáo dục thể thao và giải trí	8551
102.	Giáo dục văn hoá nghệ thuật	8552
103.	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Giáo dục không xác định theo cấp độ tại các trung tâm đào tạo bồi dưỡng; - Các dịch vụ dạy kèm (gia sư); - Các khoá dạy về phê bình, đánh giá chuyên môn; - Dạy ngoại ngữ và dạy kỹ năng đàm thoại; - Đào tạo tự vệ; - Đào tạo về sự sống; - Đào tạo kỹ năng nói trước công chúng; - Dạy máy tính.	8559
104.	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục	8560
105.	Hoạt động sáng tác, nghệ thuật và giải trí (Trừ hoạt động của các nhà báo độc lập)	9000
106.	Hoạt động thư viện và lưu trữ	9101
107.	Hoạt động bảo tồn, bảo tàng	9102
108.	Hoạt động của các cơ sở thể thao	9311
109.	Hoạt động của các công viên vui chơi và công viên theo chủ đề	9321
110.	Sửa chữa máy vi tính và thiết bị ngoại vi	9511
111.	Sửa chữa thiết bị liên lạc	9512
112.	Sửa chữa thiết bị nghe nhìn điện tử gia dụng	9521
113.	Sửa chữa thiết bị, đồ dùng gia đình	9522
114.	Sửa chữa giày, dép, hàng da và giả da	9523
115.	Sửa chữa giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự	9524
116.	Dịch vụ tắm hơi, massage và các dịch vụ tăng cường sức khoẻ tương tự (trừ hoạt động thể thao)	9610
117.	Giặt là, làm sạch các sản phẩm dệt và lông thú	9620
118.	Cắt tóc, làm đầu, gội đầu	9631
119.	Hoạt động dịch vụ phục vụ hôn lễ	9633

120.	Hoạt động làm thuê công việc gia đình trong các hộ gia đình	9700
121.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh.	8299

6. **Vốn điều lệ:** 10.000.000.000 VNĐ
Mệnh giá cổ phần:

7. **Số cổ phần được quyền chào bán:** 1.000.000

8. **Cổ đông sáng lập:**

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	TRẦN VĂN KIÊN	Khu 7, Thị trấn Gia Lộc, Huyện Gia Lộc, Tỉnh Hải Dương, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	450.000	4.500.000.000	45,000	030084011927	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	450.000	4.500.000.000	45,000		

2	TRƯƠNG VĂN HẢI	Số 54 (Tt17-34) ĐTM Văn Phú, Phường Phú La, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	50.000	500.000.000	5,000	001064013113	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	50.000	500.000.000	5,000		
3	ĐỖ VĂN HÀ	Thôn La Cầu, Xã Quyết Tiến, Huyện Tiên Lãng, Thành phố Hải Phòng, Việt Nam	Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	031080004191	
			Cổ phần phổ thông	500.000	5.000.000.000	50,000		
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	500.000	5.000.000.000	50,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài , nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: **ĐỖ VĂN HÀ**

Giới tính: *Nam*

Chức danh: *Chủ tịch hội đồng quản trị*

Sinh ngày: *05/05/1980*

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: *031080004191*

Ngày cấp: *17/10/2023*

Nơi cấp: *Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội*

Địa chỉ thường trú: *Thôn La Cầu, Xã Quyết Tiến, Huyện Tiên Lãng, Thành phố Hải Phòng, Việt Nam*

Địa chỉ liên lạc: *Thôn La Cầu, Xã Quyết Tiến, Huyện Tiên Lãng, Thành phố Hải Phòng, Việt Nam*

11. Nơi đăng ký: *Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội*